**TUẦN 1: TÔI LÀ AI?**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai**  **07/10** | **Thứ ba**  **08/10** | **Thứ tư**  **09/10** | **Thứ năm**  **10/10** | **Thứ sáu**  **11/10** |
| **Đón trẻ** -**Trò chuyện** | - Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.  - Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ nhận ra một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.  - Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.  - Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn. | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Hô hấp: Gà gáy ò ó o (2 lần x 4 nhịp)  - Tay vai: Hai tay đưa ra phía trước - lên cao (2 lần x 4 nhịp)  - Bụng lườn: Đứng quay thân sang bên 90 độ (2 lần x 4 nhịp)  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên, ngồi xuống liên tục (2 lần x 4 nhịp)  - B | | | | |
| **Hoạt động ngoài trời** | - Trò chuyện về bé gái.  - Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò”  - Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời. | - Quan sát tranh bé trai.  - Trò chơi vận động: “Nhảy vào nhảy ra”  - Cho trẻ chơi tự do ở góc vận động mẫu giáo. | - Trò chuyện về ngày sinh nhật.  - Trò chơi vận động: “Chim sổ lồng”  - Cho trẻ chơi tự do ở góc thư giãn. | - Trò chuyện về giới tính của trẻ  - Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”  - Cho trẻ chơi tự do ở góc chợ quê. | - Quan sát về trang phục bé trai bé gái.  - Trò chơi vận động: “Tung bóng”  - Cho trẻ chơi tự ở góc khám phá. |
| **Hoạt động học** | **LVPTTC**  Đi trong đường hẹp. | **LVPTNT**  Tìm hiểu về bạn trai bạn gái. | **LVPTNN**  Dạy đọc thơ:  “Cái lưỡi” | **LVPTTM**  - Dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”  - Vận động vỗ tay theo lời bài hát  - Trò chơi: “Bao nhiêu bạn hát” | **LVPTTC** - **KNXH**  Kể chuyện “Chú vịt xám” |
| **Hoạt động vui chơi** | - Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân  - Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.  - Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.  - Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi | | | | |
| **Trẻ vệ sinh ăn, ngủ trưa tại nhà.** | | | | | |
| **Hoạt động chiều** | - Ôn đi trong đường hẹp.  - Tìm hiểu về bạn trai bạn gái.  - Chơi ở góc. | - Ôn tìm hiểu về bạn trai bạn gái.  - Dạy đọc thơ:“Cái lưỡi”  - Chơi ở góc. | - Ôn dạy đọc thơ: “Cái lưỡi”  - Dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”  - Chơi ở góc. | - Ôn dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”  - Kể chuyện “Chú vịt xám”  - Chơi ở góc. | - Ôn kể chuyện “Chú vịt xám”  - Cho trẻ đọc thơ, câu đố về chủ đề.  - Chơi ở góc |
| **Nêu gương** - **Trả trẻ** | - Nêu gương cuối ngày  - Nêu gương cuối tuần  - Trả trẻ | | | | |

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**1.** **Đón trẻ**

- Trẻ chào ba, mẹ chào cô, cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cô gợi ý trẻ quan sát các bức tranh treo ở lớp.

-Hát “Cái mũi”. Trò chuyện với trẻ về những thay đổi trong lớp.

**2. Trò chuyện và gợi hỏi trẻ** **một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình.**

- Trò chuyện về bản thân trẻ, về những sở thích, đặc điểm, giới tính của trẻ, tên ba mẹ trẻ, địa chỉ gia đình...

- Cô cùng trẻ dán ảnh của trẻ lên bảng “Bé yêu đến lớp”

- Hỏi tên trẻ kí hiệu riêng.

- Cô gợi ý trẻ quan sát những bức tranh xung quanh lớp học.

- Giáo dục trẻ biết quí mến và thân thiện với bạn, biết giữ vệ sinh cá nhân.

------------

**THỂ DỤC SÁNG**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên các động tác và nhận biết cách thực hiện các động tác theo nhạc cùng cô.

- Trẻ tập đúng động tác, chú ý tập các động tác đúng nhịp.

- Giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục để giúp cho cơ thể khỏe mạnh.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Gậy thể dục lớn (1)

**2. Cho trẻ:** Gậy thể dục nhỏ (30)

- Sân tập sạch sẽ, thoáng mát, an toàn.

**III. Tiến hành**

**1. Khởi động**

- Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân, chạy chậm, chạy nhanh, rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn đều.

**2. Trọng động**

- Hô hấp: Gà gáy ò ó o (2 lần x 4 nhịp)

- Tay vai: Hai tay đưa ra phía trước - lên cao (2 lần x 4 nhịp)

- Bụng lườn: Đứng quay thân sang bên 90 độ (2 lần x 4 nhịp)

- Chân: Ngồi xổm, đứng lên, ngồi xuống liên tục (2 lần x 4 nhịp)

**3. Hồi tĩnh:** Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng.

--------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra được tên trò chơi và nhận biết cách chơi tự do ngoài trời theo sự hướng dẫn của cô.

- Trẻ biết quan sát, nói được cách chơi và chơi được các trò chơi với bạn do cô tổ chức như: Tung bóng; Nhảy lò cò; Nhảy vào nhảy ra; Cá xấu lên bờ; Chim sổ lồng.

- Giáo dục trẻ cùng nhau chơi không xô đẩy bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Cô thuộc cách chơi các trò chơi

**2. Cho trẻ**: Sân sạch thoáng mát. Đồ chơi ngoài trời phải đảm bảo an toàn cho trẻ: Xích đu, bập bênh, cầu tuột...

+ Quả bóng.

+ Mũ chim, mũ cá xấu.

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định trò chuyện**

\* Hát bài “Cái mũi”

- Bài hát các con vừa hát có tên là gì? (Dạ bài Cái mũi)

- Bài hát nói về giác quan gì nè con? (Dạ cái mũi khú giác)

- Ngoài khú giác ra các con còn biết giác quan nào nữa? (Dạ thính giác, thị giác,...)

- Các con phải vệ sinh và chăm sóc cơ thể mình nha!

**2. Quan sát đàm thoại**

- Trò chuyện về bé gái.

- Quan sát tranh bé trai.

- Trò chuyện về ngày sinh nhật.

- Trò chuyện về giới tính của trẻ

- Quan sát về trang phục bé trai bé gái.

**3. Trò chơi**

**\* Trò chơi “Nhảy lò cò”**

- **Cách chơi:** chia trẻ thành 4 đội, đứng cùng vạch xuất phát, nghe hiệu lệnh thì bạn đầu hàng co một chân và nhảy tiến về trước và quay về hàng của mình cho bạn tiếp theo co chân nhảy nếu đội nào hết các bạn thực hiện trước là đội được khen.

- **Luật chơi:** Bạn nào làm rơi chân xuống khi chưa đến đích thì tiếp tục co lên và nhảy tiếp.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi với đồ chơi ngoài trời.

**\* Trò chơi “Nhảy vào nhảy ra”**

- **Cách chơi:** Mỗi nhóm chọn 4 người để oẳn tù tì, bên nào thắng cuộc đi trước gọi là nhóm 1. Nhóm 2 ngồi xuống thành vòng tròn rộng nắm tay nhau để tạo thành “Cửa ra vào”. Các cửa luôn giơ tay lên, hạ xuống để ngăn không nhóm 1 vào. Mỗi trẻ ở nhóm 1 đứng cạnh một cửa (Đứng ngoài vòng tròn) để rình xem khi nào “cửa mở” (Tay các bạn hạ xuống) thì nhảy vào. Trẻ vừa nhảy vào vừa nói: “Vào, khi đã ở trong vòng tròn, trẻ lại nói “Vào rồi”. Nếu 1 trẻ ở nhóm 1 đã nhảy qua “Cửa” vào trong vòng tròn thì tất cả các “Cửa” để cho các bạn ở nhóm 1 vào. Khi các bạn ở nhóm 1 vào hết, các “Cửa” lại đóng lại và trẻ ở nhóm 1 tìm cách nhảy ra (Nhảy ra cùng như khi nhảy vào). Khi nhảy vào, nhảy ra mà chân trẻ chạm vào tay người ngồi làm “Cửa” và nhảy không đúng cửa của mình hoặc số trẻ trong nhóm nhảy vào chưa hết mà có trẻ nhảy ra thì đều bị phạm luật và mất lượt đi, phải ngồi thay cho nhóm kia đứng lên chơi

**- Luật chơi:** Nhóm nào khi nhảy vào nhảy ra nhanh nhất sẽ được khen.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc vận động mẫu giáo.

**\* Trò chơi “Chim sổ lồng”**

- **Cách chơi:** 2 bạn thành 1 cặp cho nhiều cặp đứng đối diện nắm tay nhau làm lồng và một số bạn làm chim đứng trong vòng tròn. Khi nghe hiệu lệnh “Chim vào lồng” thì tất cả các bạn làm chim sẽ tìm cho mình 1 chiếc lồng

- **Luật chơi:** Nếu bạn nào không tìm được lồng thì bạn đó sẽ ra ngoài 1 lần chơi, 1 lồng chỉ chứa 1 bạn chim.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc thư giãn.

**\* Trò chơi “Cá sấu lên bờ”**

**- Cách chơi:** Chọn 1 trẻ làm cá sấu. cá sấu chỉ được phép đi lại tung tăng dưới sông, không được lên bờ. Các trẻ khác chia nhau đứng ngoài 2 bên vạch. Có thể tím cách trêu chọc cá sấu như thò 1 tay hoặc 1 chân xuống dưới nước, có lúc nhảy xuống nước vừa vỗ tay vừa hát “Cá sấu lên bờ, cá sấu lên bờ”, khi thấy cá sấu đến gần tì phải nhảy lên bờ không cho cá sấu bắt được. Người nào bị “Cá sấu” bắt được thì phải thay thế làm cá sấu.

**- Luật chơi:** Cá sấu tìm mọi cách để bắt được người qua sông. Người nào bị “Cá sấu” bắt được thì phải thay thế làm cá sấu. Cá sấu chỉ được bắt người khi ở dưới nước, không kịp chạy lên bờ

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc chợ quê.

**\* Trò chơi “Tung bóng”**

- **Cách chơi:** 5 - 7 trẻ vào 1 nhóm, mỗi nhóm 1 quả bóng. Trẻ mỗi nhóm đứng thành vòng tròn. Một trẻ cầm quả bóng tung cho bạn. Bạn bắt xong lại tung cho bạn khác đối diện mình. Yêu cầu cháu phải chú ý bắt bóng để bóng không bị rơi, vừa tung bóng vừa đọc, mỗi nhịp tung cho bạn 1 câu:

Quả bóng tròn tròn

Em tung bạn đỡ

Tung cao cao nữa

Bạn bắt rất tài

Cô bảo cả hai

Chúng em đều giỏi.

Quả bóng con con

Quả bóng tròn tròn

Bạn tung bạn đỡ

Tung cao cao nữa

Em bắt rất tài

- **Luật chơi:** Ném bắt bóng bằng 2 tay. Ai bị rơi 2 lần phải ra ngoài 1 lần chơi.

- Nhận xét trẻ sau khi chơi.

- Chơi tự do ở góc khám phá.

- **Cho trẻ chơi và nhận xét**: Cho trẻ chơi vài lần, cô nhận xét và tuyên dương trẻ chơi đúng luật, cho trẻ dọn dẹp, vệ sinh trước khi vào lớp.

------------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận biết đặt tên góc chơi phù hợp, nhận ra cách chơi khi vào góc chơi theo chủ đề “Bản thân +20/10”

- Tự chọn góc chơi và tự phân vai chơi. Tạo ra sản phẩm từ nguyên vật liệu chuẩn bị sẵn.

- Trẻ biết nhường nhịn bạn, khi chơi phải trật tự, biết giữ gìn đồ chơi, không tranh giành vai chơi.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Bút lông, băng từ

**2. Cho trẻ:** Bàn, ghế, rỗ

- Góc âm nhạc: Trống lắc phách tre, gáo dừa, xúc xắc, mũ múa, dây kim tuyến

+ Gợi ý hoạt động: Hát múa theo chủ đề bản thân

- Góc thiên nhiên: Chậu cây, bình tưới, nước.

+ Gợi ý hoạt động: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc tạo hình: Hình ảnh về chủ đề bản thân, câu chuyên, hình ảnh về các giác quan.

+ Gợi ý hoạt động: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

-Góc phân vai:Trang phục, dụng cụ bác sĩ, vỏ thuốc, bàn, ghế

+ Gợi ý hoạt động: Phòng khám khoa nhi

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

- Hát: “Tập đánh răng” và trò chuyện với trẻ

+ Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài tập đánh răng)

+ Bài hát nói về điều gì? (Dạ nói về em bé tập đánh răng)

- Giáo dục giữ vệ sinh cơ thể luôn sạch sẽ.

**2. Cô giới thiệu các góc chơi.**

- Cô giới thiệu các góc và cho trẻ chọn góc chơi của mình.

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi

- Bầu nhóm trưởng

+ Nhiệm vụ của nhóm trưởng là gì? (Nhiệm vụ của nhóm trưởng là phân công nhiệm vụ cho các bạn)

+ Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì sao? (Còn nhiệm vụ của các thành viên trong nhóm thì cùng nhau thực hiện nhiệm vụ của nhóm trưởng phân công).

- Giáo dục trẻ: Khi chơi phải biết nhường nhịn bạn, không tranh luận.

**3. Trẻ chơi**

- Nhóm trưởng nhận nhiệm vụ của mình, phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong góc.

- Cô quan sát trẻ chơi, vào góc cùng chơi với trẻ, nhắc trẻ không tranh giành đồ chơi, chơi gọn gàng.

- Cô bao quát các góc kịp thời giúp đỡ những góc chơi chưa hoàn thành sản phẩm

**4. Nhận xét.**

- Cuối giờ cô lại từng góc chơi để nhận xét các góc

- Ai là trưởng nhóm? (Trưởng nhóm là bạn Quỳnh, Duy Anh, Ngân)

- Các bạn chơi cái gì vậy? (Con chơi hát múa, chăm sóc cây…)

- Các bạn chơi như thế nào? (Con chơi rất vui)

- Ai là người chơi giỏi nhất và tích cực nhất vậy? (Người chơi giỏi nhất và tích cực nhất bạn Quỳnh)

- Cô tặng bảng tên góc và cho trẻ đọc lại

- Cô chọn một góc chơi tốt nhất, nhận xét cho cả lớp nghe và quan sát góc chơi của bạn.

- Cô nhắc nhỡ trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi qui định và rửa tay.

**\* Củng cố:**

+ Con được chơi những góc gì? (Góc âm nhạc, góc tạo hình, góc đóng vai, góc thư viện)

- **Kết thúc:** Cô tuyên dương, động viên, khuyến khích trẻ.

**-------------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra việc không vi phạm 3 tiêu chuẩn bé ngoan thì mới được cắm cờ.

- Trẻ nhắc lại đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan, nhận xét bạn một cách trung thực.

- Giáo dục trẻ chăm ngoan, thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn

**2. Cho trẻ**: Bảng bé ngoan, cờ. Một số bài hát thuộc chủ đề

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

**-** Hát: “Cả tuần đều ngoan”

+ Con vừa hát bài gì? (Con vừa hát bài cả tuần đều ngoan)

+ Bài hát khuyên các con điều gì? (Bài hát khuyên các con phải ngoan suốt tuần)

+ Muốn được tặng cờ thì các con phải như thế nào? (Muốn được tặng cờ thì con phải ngoan, vâng lời cô)

**2. Cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan**

Cho trẻ đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan

“Chú ý tham gia hoạt động.

Không đánh bạn.

Tự giác chào hỏi khách”.

**3. Nhận xét và cắm cờ.**

- Cho tổ trưởng từng tổ nhận xét các bạn trong tổ, thành viên trong tổ tự nhận xét.

- Cô nhận xét lại.

- Mời trẻ ngoan lên cô phát cờ cho trẻ.

- Các bạn còn lại hát cho bạn ngoan lên cắm cờ.

- Tuyên dương trẻ ngoan động viên trẻ chưa ngoan.

- **Kết thúc:** “Đi học về”

--------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦN**

**(Từ ngày 07/10 đến 11/10/2024)**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra 3 tiêu chuẩn cô đặt ra và nêu được 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Nhận cờ bằng 2 tay và cắm đúng ô cờ của mình.

- Giáo dục trẻ học ngoan để được cắm cờ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Cô thuộc 3 tiêu chuẩn, sổ theo dõi lớp.

**2. Cho trẻ:** Bảng bé ngoan, cờ bé ngoan, 1 số bài hát thuộc chủ đề. Phiếu bé ngoan.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Trẻ nêu tiêu chuẩn bé ngoan**.

- Hát: Cả tuần đều ngoan.

- Trẻ đọc tiêu chuẩn bé ngoan

“Chú ý tham gia hoạt động.

Không đánh bạn.

Tự giác chào hỏi khách”.

**2. Nhận xét và cắm cờ**

**-** Trẻ nhận xét đếm cờ trong tuần

- Những trẻ có 4-5 cờ trong tuần được cô tuyên dương và phát phiếu bé ngoan.

- Động viên khuyến khích trẻ.

- Hát: “Đi học về”

**-------------------**

**Thứ hai, ngày 07 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ nhận ra một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**-----------------**

**THỂ DỤC SÁNG**

- Hô hấp - Tay vai - Bụng lườn – Chân

---------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về bé gái.

- Trò chơi vận động: “Nhảy lò cò”

- Cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời.

-------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: ĐI TRONG ĐƯỜNG HẸP**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên và cách thực hiện đi trong đường hẹp: Tư thế chuẩn bị đúng trước vạch xuất phát, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu cô đi vào đường hẹp và bước đi liên tục trong đường hẹp một cách khéo léo, nhẹ nhàng. Chú ý khi đi không được dẫm chân lên vạch kẻ của đường, rồi về đứng cuối hàng.

- Trẻ đi được trong đường hẹp, khi đi không chạm vào đường kẻ. Rèn luyện sự khéo léo đôi chân.

- Giáo dục trẻ chú ‎ý tham gia hoạt động.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Máy hát nhạc, động tác chuẩn, hoa tau (1 cặp), trống lắc.

**2. Cho trẻ:** Sân tập rộng bằng phẳng, hoa tay (30 cặp), bóng 20 quả.

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Khởi động**: Lớp hát “Cùng đi đều” đi vòng tròn kết hợp kiểu chân. Cho trẻ xếp 3 hàng dọc theo tổ, đi nối đuôi nhau thành vòng tròn, đi các kiểu chân: Đi bằng mũi bàn chân, đi bình thường, đi bằng gót bàn chân, đi bình thường, chạy chậm, chạy nhanh, đi bình thường rồi xếp thành 3 hàng ngang dãn cách đều. Dãn hàng 3 tổ.

**2. Trọng động**:

**a. Bài tập phát triển chung.**

- Tay vai: Hai tay dang ngang và đưa về phía trước (2 lần x 4 nhịp)

- Bụng lườn: Hai tay lên cao nghiêng sang trái sang phải (2 lần x 4 nhịp)

- Chân: Đứng khuỵu gối (4 lần x 4 nhịp)

- Bật: Bật tách khép chân (2 lần x 4 nhịp)

**b. Vận động cơ bản**: Cô giới thiệu bài “Đi trong đường hẹp”

**- Lần 1**: Cô làm mẫu không giải thích.

**- Lần 2**: Cô làm mẫu + phân tích cách thực hiện: Tư thế chuẩn bị đúng trước vạch xuất phát, khi nghe hiệu lệnh bắt đầu cô đi vào đường hẹp và bước đi liên tục trong đường hẹp một cách khéo léo, nhẹ nhàng. Chú ý khi đi không được dẫm chân lên vạch kẻ của đường, rồi về đứng cuối hàng.

- Trẻ thực hiện cô quan sát, sửa sai cho trẻ.

\* Củng cố: Các con vừa thực hiện vận động gì? (Con vừa thực hiện vận động “Đi trong đường hẹp”)

- Cách thực hiện như thế nào? (Trẻ tự trả lời)

**3. Trò chơi “Chuyền bóng”**

- **Cách chơi**: Cho trẻ xếp thành 3 hàng dọc ba bạn đầu hàng cầm bóng khi nào nghe hiệu lệnh của cô trẻ sẽ chuyền bóng cho đến bạn cuối cùng và bỏ vào soạt bóng. Đội nào đem được nhiều bóng sẽ là đội được khen.

- **Luật chơi:** Đội nào làm rơi bóng thì đội đó thực hiện lại.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô quan sát nhận xét trẻ chơi.

**3. Hồi tĩnh:** Cháu đi vòng tròn hít thở sâu.

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

**-----------------**

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại nhà**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn đi trong đường hẹp.

- Tìm hiểu về bạn trai bạn gái.

- Chơi ở góc.

**-------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**---------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*...................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

--------------

**Thứ ba, ngày 8 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

------------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát tranh bé trai.

- Trò chơi vận động: “Nhảy vào nhảy ra”

- Cho trẻ chơi tự do ở góc vận động mẫu giáo.

-----------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: TÌM HIỂU VỀ BẠN TRAI BẠN GÁI.**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra được bạn trai và bạn gái qua một số đặc điểm riêng biệt. Trẻ biết được giới tính của mình, và các bạn khác giới.

- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Sử dụng ngôn ngữ mạch lạc để nói về mình, về bạn.

- Tích cực hứng thú trong hoạt động

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Búp bê trai và búp bê gái.

- Câu đố. Hình ảnh bạn trai bạn gái trên máy.

**2. Cho trẻ**

- Hình ảnh bé trai (3), bé gái (3), nó bo (3), nó kết (3), cái đầm (3), áo thun (3), đôi giày (3), đôi dép (3).

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định**

\* Cô đố cô đố:

*“Tóc dài ngang vai*

*có khi buộc tóc,*

*lại tết đuôi sam,*

*áo mặc có hoa,*

*đáng yêu phải biết”*

*Là gì nào?*

- À đúng rồi là bạn gái đấy, bạn gái thì hay bói tóc, mặc áo hoa giống như bạn Khả Như, Bảo Ngọc lớp mình đấy. Thế các bạn trai thì thường để tóc như thế nào các con?

- À đúng rồi, các bạn trai thì thường cắt tóc ngắn, gọn gàng.

**2. Cung cấp kiến thức**

\* Nghe tin các con học ngoan và giỏi các bạn búp bê đến thăm và dự lớp mình đây.

**\* Cho trẻ quan sát búp bê gái trước.**

- Đây là gì vậy con? (Dạ búp bê)

- Búp bê này là búp bê trai hay búp bê gái vậy con? (Dạ búp bê gái)

- Búp bê gái là giới tính gì vậy con? (Dạ giới tính nữ)

- Con thấy bạn búp bê gái này như thế nào? (Dạ búp bê có tóc dài, mặc váy, môi đỏ, đeo giày,...)

- Cô tóm lại: Búp bê gái có tóc dài, mặc váy, môi đỏ, đeo giày và có giới tính nữ.

**\* Cho trẻ quan sát búp bê trai**

- Đây là gì vậy con? (Dạ búp bê )

- Búp bê này là búp bê trai hay búp bê gái vậy con? (Dạ búp bê trai)

- Búp bê gái là giới tính gì vậy con? (Dạ giới tính nam)

- Con thấy bạn búp bê trai này như thế nào? (Dạ búp bê có tóc ngắn, mặc quần áo bạn trai, đeo giày thể thao,...)

- Cô tóm lại: Búp bê trai có tóc ngắn, mặc quần áo bạn trai, đeo giày và có giới tính nam.

***\* Bạn trai và bạn gái trong lớp***

- Cô mời một trẻ gái trong lớp đứng lên phía trên và hỏi trẻ:

+ Các con nhìn xem đây là bạn nào? (Dạ bạn Ngọc)

+ Bạn là bạn trai hay bạn gái? (Dạ là bạn gái)

+ Vì sao các con biết? (Dạ vì bạn có tóc dài và mặc váy,...)

- Đúng rồi đây là bạn Ngọc, bạn là bạn gái vì bạn có tóc dài và mặc váy. Bạn thật là xinh xắn và đáng yêu.

- Ngoài bạn Ngọc ra lớp mình còn có những bạn nào là gái nữa? (Thy, Kim Anh, Thơ,...)

\* Tương tự cho trẻ quan sát bạn trai về các đặc điểm nổi bật: Quần áo, tóc...

***\* Mở rộng***

- Cho trẻ xem một số tranh ảnh về bạn gái và bạn trai mặc trang phục phù hợp với giới tính.

- Giáo dục trẻ thường xuyên vệ sinh cơ thể sạch sẽ để có một cơ thể khỏe mạnh.

***3. Trò chơi:***

**\* Trò chơi 1: “Kết bạn”**(EL 24 trang 44)

- **Cách chơi:** Cả lớp cầm tay nhau vừa đi vừa hát theo bài *chủ đề* đến cuối bài hát thì cô nói *“Kết bạn”* thì các con hãy kết cho mình bạn theo hiệu lệnh của cô.

- Cho trẻ chơi và quan sát trẻ chơi.

- Cô nhật xét và tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn”**

**- Cách chơi:** Cô chia lớp thành 3 đội. Phát cho mỗi đội tấm giấy A0 có chứa những hình ảnh bạn trai và bạn gái và đồ dùng, trang phục của bạn trai và bạn gái. Nhiệm vụ của mỗi đội tìm và khoanh tròn hình ảnh đồ dùng nào của bạn trai thì nối về hình ảnh bạn trai còn đồ dùng nào của bạn gái thì sẽ khoanh tròn và nối về hình ảnh bạn gái đội nào nhanh thì được cô khen.

- Cho trẻ chơi và quan sát trẻ chơi.

- Cô nhật xét và tuyên dương trẻ.

- **Kết thúc:** Hát “Cái mũi”

---------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi

**-------------**

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại nhà**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn tìm hiểu về bạn trai bạn gái.

- Dạy đọc thơ:“Cái lưỡi”

- Chơi ở góc.

----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**--------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*...................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

--------------

**Thứ tư, ngày 09 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**---------------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về ngày sinh nhật.

- Trò chơi vận động: “Chim sổ lồng”

- Cho trẻ chơi tự do với góc thư giãn.

------------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: DẠY ĐỌC THƠ “CÁI LƯỠI”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên và nội dung bài thơ “Cái lưỡi”: Bài thơ nói về cái lưỡi đấy, cái lưỡi có tác dụng giúp chúng mình nếm các vị chua, vị ngọt của thức ăn. Cái lưỡi còn nhắc nhở chúng mình khi ăn những đồ ăn nóng thì cần phải thổi, phải chờ thức ăn nguội mới ăn nếu không cái lưỡi sẽ bị bỏng và đau.

- Rèn trẻ đọc thơ diễn cảm, trả lời câu hỏi tròn câu.

- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ và giữ gìn cái lưỡi của mình.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Tranh minh họa nội dung bài thơ (Cái lưỡi)

- Bài thơ viết trên bảng chữ to (1 bài thơ)

- Que chỉ (1 cây)

- Bài hát “Cái mũi”

**2. Cho trẻ**

- Trò chơi “Ghép tranh”, 3 tranh nội dung bài thơ được cắt rời. Giấy Ao (3)

- Tranh nội dung bài thơ (3 bộ)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Hát “Cái mũi”

+ Các bạn vừa hát bài hát gì? (Dạ thưa cô bài hát cái mũi)

+ Mũi dùng để làm gì? (Dạ thưa cô ngửi, hít thở)

+ Ngoài mũi ra trên cơ thể chúng ta còn có gì nữa? (Dạ thưa cô mắt, miệng, tai, tay, chân, lưỡi,...)

=> Giáo dục trẻ phải giữ vệ sinh các giác quan trên thân thể sạch sẽ.

- Hôm nay cô cũng có bài thơ nói về cái lưỡi đó là bài thơ “Cái lưỡi” của tác giả Lê Thị Mỹ Phương các bạn lắng nghe cô đọc nhé!

**2. Dạy đọc thơ**

- Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ .

- Cô tóm nội dung bài thơ: Bài thơ nói về cái lưỡi đấy, cái lưỡi có tác dụng giúp chúng mình nếm các vị chua, vị ngọt của thức ăn. Cái lưỡi còn nhắc nhở chúng mình khi ăn những đồ ăn nóng thì cần phải thổi, phải chờ thức ăn nguội mới ăn nếu không cái lưỡi sẽ bị bỏng và đau.

- Cô đọc lần 2: Kết hợp tranh minh họa và giải thích từ khó

- **Giải thích từ khó**

+ Niếm vị: Là thử vị 1 chút thức ăn.

+ Chớ vội ăn: Hay ăn từ từ.

- Mời cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc thơ.

- Trò chơi: Rì rà. Dẫn trẻ đến bài thơ chữ to

- Cô giới thiệu bài thơ viết chữ to trên bảng, cho trẻ giới thiệu tên bài thơ, nội dung bài và tên tác giả, cách đọc bài thơ chữ to.

- Mời cả lớp đọc và chỉ vào từng câu, chữ trong bài thơ

- Bài thơ có bao nhiêu tiếng? (Dạ 2 tiếng)

**\* Đàm thoại**

- Các bạn vừa đọc bài thơ gì? (Dạ thưa cô bài thơ cái lưỡi)

- Do ai sáng tác? (Dạ Lê Thị Mỹ Phương)

- Cái lưỡi giúp chúng mình điều gì? (Dạ niếm vị thức ăn)

- Các vị thức ăn đó như thế nào? (Dạ vị chua, vị ngọt)

- Ngoài có tác dụng nếm vị thức ăn thì cái lưỡi còn nhắc nhở chúng mình điều gì? (Dạ nhắc ăn đồ nóng chờ chút, không ăn liền)

- Qua bài thơ con học được điều gì? (Trẻ trả lời)

=> Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ và giữ gìn cái lưỡi của mình!

\* Củng cố:

- Các bạn vừa đọc bài thơ gì? (Dạ thưa cô bài thơ cái lưỡi)

- Bài thơ nói về điều gì? (Trẻ trả lời)

**3. Trò chơi**

\* **Trò chơi 1:** **Đọc theo yêu cầu của cô**

- **Cách chơi:** Khi cô đưa tay về tổ nào thì tổ đó đọc, đọc thơ thể hiện rõ lời, nhịp nhàng.

- Cô cho trẻ chơi và quan sát

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

\* **Trò chơi 2: Ghép tranh theo nội dung bài thơ**

- **Cách chơi:** Cô phát cho mỗi đội 1 bức tranh có nội dung bài thơ, nhưng bức tranh đã bị cắt ra thành nhiều mãnh nhỏ. Bây giờ các bạn hãy ghép những mảnh tranh nhỏ này lại với nhau thành 1 bức tranh hoàn chỉnh đúng với nội dung bài thơ và các đội chỉ được ghép tranh trong vòng 1 bài hát.

- Cô cho trẻ chơi và quan sát

- Nhận xét tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc:** Đọc lại bài thơ “Cái lưỡi”

**-------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi

----------------

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại trường**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn dạy đọc thơ: “Cái lưỡi”

- Dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”

- Chơi ở góc.

-----------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

----------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*............................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

**-------------------**

**Thứ năm, ngày 09 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm.

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

**-----------------**

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Trò chuyện về giới tính của trẻ.

- Trò chơi vận động: “Cá sấu lên bờ”

- Cho trẻ tự do ở góc chợ quê.

---------------

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẪM MĨ**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: Dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”**

**Vận động vỗ tay theo lời bài hát**

**Trò chơi: “Bao nhiêu bạn hát”**

**I. MỤC TIÊU**

- Trẻ nhận ra tên bài hát và hiểu nội dung bài hát “Nói về bàn tay của bé như những bông hoa và được mẹ khen đẹp hai bàn tay xinh”.

- Trẻ hát bài hát, chú ý lắng nghe và trả lời được câu hỏi của cô.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý đôi bàn tay của mình.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Cho cô:** Hình ảnh các bộ phận trên cơ thể. Nhạc bài hát “Tay thơm tay ngoan”

**2. Cho trẻ:** Mũ chóp cho trẻ chơi trò chơi “Bao nhiêu bạn hát”

**III. TIẾN HÀNH**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Cho trẻ xem hình ảnh: Các bộ phận trên máy.

+ Đây là gì vậy con? (Dạ các bộ phận trên cơ thể)

+ Con thấy các bộ phận nào? (Dạ tay, chân, mắt, muỗi, miệng,...)

**=>** Giáo dụctrẻ: Trẻ biết yêu quí và bảo vệ thân thể sạch sẽ!

**2. Dạy hát**

- Cô giới thiệu bài hát “Tay thơm tay ngoan”

- Cô hát lần 1: Tóm nội dung: Nói về bàn tay của bé như những bông hoa và được mẹ khen đẹp hai bàn tay xinh

- Cô hát lần 2: Minh họa theo lời bài hát

- Mời 1 trẻ hát cùng cô.

- Mời cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân hát.

- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.

**3. Vận động**

- Cô hát và vỗ tay theo lời của bài hát.

- Lần 1: Vổ tay không giải thích.

- Lần 2: Giải thích động tác vổ tay.

- Mời lớp, tổ, cá nhân. Hát và và vỗ tay.

- Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.

**4. Trò chơi âm nhạc “Bao nhiêu bạn hát?”**

- **Cách chơi:** Cô bắt nhạc không lời bài hát “Tay thơm tay ngoan” và gọi một trẻ quan sát xem có bao nhiêu bạn vừa hát.

- Cho trẻ chơi trò chơi vài lần

- Cô nhận xét, tuyên dương

- Kết thúc: Hát lại bài hát “Tay thơm tay ngoan”

---------------

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc phân vai: Phòng khám khoa nhi

**-------------**

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại nhà.**

**------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn dạy hát : “Tay thơm tay ngoan”

- Kể chuyện “Chú vịt xám”

- Chơi ở góc.

------------------

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

----------------

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*...................................................................................................................

................................................................................................................................................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

................................................................................................................................

**----------------**

**Thứ sáu, ngày 11 tháng 10 năm 2024**

**ĐÓN TRẺ TRÒ CHUYỆN**

- Cô đón trẻ vào lớp học, nhắc trẻ chào ba mẹ, cất đồ dùng cá nhân.

- Cho trẻ xem tranh về bé trai và bé gái trò chuyện cùng trẻ theo nội dung tranh. Trẻ biết một số đặc điểm cá nhân: Giới tính, sở thích, dáng vẻ bên ngoài, ngày sinh nhật.

- Trẻ không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm

- Giáo dục trẻ tham gia giao thông an toàn.

---------------

**HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

- Quan sát về trang phục bé trai bé gái.

- Trò chơi vận động: “Tung bóng”

- Cho trẻ chơi tự ở góc khám phá.

**LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM – KĨ NĂNG XÃ HỘI**

**HOẠT ĐỘNG HỌC: KỂ CHUYỆN “CHÚ VỊT XÁM”**

**I. Mục tiêu**

- Trẻ nhận ra tên và nội dung câu chuyện: Nói về chú vịt xám không nghe lời mẹ dặn, mải đi chơi một mình nên tý bị con cáo ăn thịt. Nhờ có vịt mẹ tới kịp thời mà đã cứu được vị con khỏi tay cáo gian ác.

- Trẻ nói tên, lời thoại của các nhân vật.

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia trả lời câu hỏi của cô. Chơi trò chơi không tranh giành nhau.

**II. Chuẩn bị**

**1. Cho cô**

- Hình ảnh trên máy tính

**2. Cho trẻ**

- Mũ các nhân vật trong chuyện (30)

**III. Tiến hành**

**1. Ổn định** - **Trò chuyện**

- Các bạn có thường đi chơi không nè? (Dạ có)

- Vây khi đi chơi các bạn thường đi với ai? (Dạ đi với mẹ, ba, bà, ông,...)

- Các co đi chơi nhớ vâng lời ông bà cha mẹ!

- Cô có câu chuyện nói về một chú vịt không vâng lời mẹ đi chơi xa để biết chú vịt ấy như thế nào mời các con nghe câu chuyện “Chú vịt xám” các bạn lắng nghe cô kể nhé!

**2. Cô kể chuyện “Chú vịt xám”**

-Cô kể lần 1: Diễn cảm và tóm nội dung

- Cô tóm nội dung câu chuyện: Nói về chú vịt xám không nghe lời mẹ dặn, mải đi chơi một mình nên tý bị con cáo ăn thịt. Nhờ có vịt mẹ tới kịp thời mà đã cứu được vị con khỏi tay cáo gian ác.

- Cô kể lần 2 kết hợp hình ảnh minh họa và giải thích từ khó

- **Giải thích từ khó**

+ Vít …vít …vít: Tiếng vịt con kêu.

**\* Đàm thoại**

- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (Dạ thưa cô câu chuyện chú vịt xám)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Dạ thưa vịt mẹ, cáo, vịt xám)

- Vịt mẹ dẫn vịt con đi đâu? (Dạ đi chơi)

- Khi ra khỏi cổng làng chú vịt xá nhìn thấy gì? (Dạ thấy nhiều tôm cá ngon)

- Nhìn xuống áo thấy nhiều tôm cá chú vịt xám đã làm gì? (Dạ quên lời mẹ dặn)

- Chuyện gì đã xảy ra với chú vịt xám? (Dạ sắp bị con cáo ăn thịt ).

- Ai đã cứu chú vịt xám thoát khỏi tay cáo? (Dạ vịt mẹ)

- Qua câu chuyện con học được điều gì? (Trẻ trả lời)

**3. Trò chơi “Đóng vai”. (EL 39 trang 62)**

- **Cách chơi:** Cô sẽ phát cho các con các mũ các nhân vật để các con hóa thân thànhcác nhân vật trong chuyên. Các con sẽ đóng vai nhân vật kể lại nội dung của câu truyện và thể hiện hành vi tính cách của từng nhân vật, còn cô sẽ là người dẫn truyện.

- Khi trẻ chơi xong cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

\* **Củng cố**

- Con vừa nghe câu chuyện gì? (Dạ thưa cô câu chuyện chú vịt xám)

- Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Dạ thưa cô vịt xám, vịt mẹ, cáo)

\* **Kết thúc:** Thu dọn đồ dùng cùng cô.

**-------------------**

**HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI**

- Góc thiên nhiên: Bé tưới cây, chăm sóc cây.

- Góc âm nhạc: Hát múa theo chủ đề bản thân

- Góc tạo hình: Xem tranh ảnh, kể chuyện về bản thân, sưu tầm hình ảnh về các giác quan của cơ thể.

**-------------**

**Trẻ vệ sinh, ăn, ngủ trưa tại nhà**

**---------------**

**HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn kể chuyện “Chú vịt xám”

- Cho trẻ đọc thơ, câu đố về chủ đề.

- Cho trẻ chơi ở góc

**----------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY**

**-------------------**

**NÊU GƯƠNG CUỐI TUẦU**

**---------------**

**NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

1. Tình trạng sức khỏe

.................................................................................................................................

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

*.............*....................................................................................................................

.................................................................................................................................

3. Kiến thức, kĩ năng của trẻ

*.................................................................................................................................*

*............*....................................................................................................................

........................................................................................................................